

## 2. Giai đoạn Cổ kiến tạo

Giai đoạn Cổ kiến tạo là giai đoạn tiếp nối sau giai đoạn Tiền Cambri. Đây là giai đoạn có tính chất quyết định đến lịch sử phát triển của tự nhiên nước ta với những đặc điểm sau :

### a) Diễn ra trong thời gian khá dài, tới 477 triệu năm

Giai đoạn Cổ kiến tạo bắt đầu từ kỉ Cambri, cách đây 542 triệu năm, trải qua cả hai đại Cổ sinh và Trung sinh, chấm dứt vào kỉ Krêta, cách đây 65 triệu năm.

### b) Là giai đoạn có nhiều biến động mạnh mẽ nhất trong lịch sử phát triển tự nhiên nước ta

Trong giai đoạn này, tại lãnh thổ nước ta có nhiều khu vực chìm ngập dưới biển trong các pha trầm tích và được nâng lên trong các pha uốn nếp của các kì vận động tạo núi Calêđôni và Hecxini thuộc đại Cổ sinh, các kì vận động tạo núi Indôxini và Kimêri thuộc đại Trung sinh.

Đất đá của giai đoạn này rất cổ, có cả các loại trầm tích (trầm tích biển và trầm tích lục địa), macma và biến chất.

Các đá trầm tích biển phân bố rộng khắp trên lãnh thổ, đặc biệt là đá vôi tuổi Đêvôn và Cacbon – Pecmi có nhiều ở miền Bắc. Tại một số vùng trung sụt lún trên đất liền được bồi lấp bởi các trầm tích lục địa vào đại Trung sinh và hình thành nên các mỏ than ở Quảng Ninh, Quảng Nam ; các đá cát kết, cuội kết màu đỏ sẫm ở khu vực Đông Bắc.

Các hoạt động uốn nếp và nâng lên diễn ra ở nhiều nơi : trong đại Cổ sinh là các địa khối Thượng nguồn sông Chảy, khối nâng Việt Bắc, địa khối Kon Tum ; trong đại Trung sinh là các dãy núi có hướng tây bắc – đông nam ở Tây Bắc và Bắc Trung Bộ, các dãy núi có hướng vòng cung ở Đông Bắc và khu vực núi cao ở Nam Trung Bộ.

Kèm theo các hoạt động uốn nếp tạo núi và sụt võng là các đứt gãy, động đất với các loại đá macma xâm nhập và macma phun trào như granit, riôlit, andêzit cùng các khoáng sản quý như : đồng, sắt, thiếc, vàng, bạc, đá quý.

### c) Là giai đoạn lớp vỏ cảnh quan địa lí nhiệt đới ở nước ta đã rất phát triển

Các điều kiện cổ địa lí của vùng nhiệt đới ẩm ở nước ta vào giai đoạn này đã được hình thành và phát triển thuận lợi mà dấu vết để lại là các hoá đá san hô tuổi Cổ sinh, các hoá đá than tuổi Trung sinh cùng nhiều hoá đá cổ khác.

Có thể nói, về cơ bản đại bộ phận lãnh thổ Việt Nam hiện nay đã được định hình từ khi kết thúc giai đoạn Cổ kiến tạo.

## 3. Giai đoạn Tân kiến tạo

Giai đoạn Tân kiến tạo là giai đoạn cuối cùng trong lịch sử hình thành và phát triển của tự nhiên nước ta, còn được kéo dài cho đến ngày nay.

Giai đoạn Tân kiến tạo ở nước ta có những đặc điểm sau :

### a) Là giai đoạn diễn ra ngắn nhất trong lịch sử hình thành và phát triển của tự nhiên nước ta

Giai đoạn này chỉ mới bắt đầu từ cách đây 65 triệu năm và vẫn tiếp diễn cho đến ngày nay.

### b) Chịu sự tác động mạnh mẽ của kì vận động tạo núi Anpơ – Himalaya và những biến đổi khí hậu có quy mô toàn cầu

Sau khi kết thúc giai đoạn Cổ kiến tạo, lãnh thổ nước ta trải qua một thời kì tương đối ổn định và tiếp tục được hoàn thiện dưới chế độ lục địa, chủ yếu chịu sự tác động của các quá trình ngoại lực.

**Hãy cho biết kết quả tác động của các quá trình ngoại lực lên địa hình.**

Vận động tạo núi Anpơ – Himalaya tác động đến lãnh thổ nước ta bắt đầu từ kì Nêôgen, cách đây khoảng 23 triệu năm, cho đến ngày nay.

Do chịu tác động của vận động tạo núi Anpơ – Himalaya, trên lãnh thổ nước ta đã xảy ra các hoạt động như : uốn nếp, đứt gãy, phun trào macma, nâng cao và hạ thấp địa hình, bồi lấp các bồn trũng lục địa.

Cùng vào giai đoạn này, đặc biệt trong kì Đệ tứ, khí hậu Trái Đất có những biến đổi lớn với những thời kì băng hà gây nên tình trạng dao động lớn của mực nước biển. Đã có nhiều lần biển tiến và biển lùi trên phần lãnh thổ nước ta mà dấu vết để lại là các thềm biển, cồn cát, các ngấn nước trên vách đá ở vùng ven biển và các đảo ven bờ...





Hình 5. Cấu trúc địa chất

**c) Là giai đoạn tiếp tục hoàn thiện các điều kiện tự nhiên làm cho đất nước ta có diện mạo và đặc điểm tự nhiên như hiện nay**

Ảnh hưởng của hoạt động Tân kiến tạo ở nước ta đã làm cho một số vùng núi (điển hình là dãy Hoàng Liên Sơn) được nâng lên, địa hình trẻ lại, các quá trình địa mạo như hoạt động xâm thực, bồi tụ được đẩy mạnh ; hệ thống sông suối đã bồi đắp nên những đồng bằng châu thổ rộng lớn, mà điển hình nhất là đồng bằng Bắc Bộ và đồng bằng Nam Bộ ; các khoáng sản có nguồn gốc ngoại sinh được hình thành như dầu mỏ, khí tự nhiên, than nâu, bôxít...

Các điều kiện thiên nhiên nhiệt đới ẩm đã được thể hiện rõ nét trong các quá trình tự nhiên như quá trình phong hoá và hình thành đất, trong nguồn nhiệt ẩm dồi dào của khí hậu, lượng nước phong phú của mạng lưới sông ngòi và nước ngầm, sự phong phú và đa dạng của thổ nhưỡng và giới sinh vật đã tạo nên diện mạo và sắc thái của thiên nhiên nước ta ngày nay.

## **Câu hỏi và bài tập**

---

- 1.** Nêu đặc điểm của giai đoạn Cổ kiến tạo trong lịch sử hình thành và phát triển lãnh thổ nước ta.
- 2.** Nêu đặc điểm của giai đoạn Tân kiến tạo trong lịch sử hình thành và phát triển lãnh thổ nước ta.
- 3.** Tìm các dẫn chứng để khẳng định giai đoạn Tân kiến tạo vẫn còn đang tiếp diễn ở nước ta cho đến tận ngày nay.